TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG
TỈNH GIA LAI
Bản án số: **13**/2022/HSST.
Ngày: 12/4/2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Cảnh.
2. Ông Trần Xuân Tư.

- **Thư ký phiên toà**: Bà Nguyễn Thị Lê - Thư ký Tòa án nhân dân (TAND) huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Kbang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà**: Ông Vũ Hữu Huyền-Kiểm sát viên (KSV).

Ngày 12/4/2022, tại trụ sở TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/HSST ngày 26/01/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc T, sinh năm 1969 tại: Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh; hộ khẩu thường trú (HKTT): Tổ dân phố 4, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ rừng; tiền án, tiền sự: Không; con ông Nguyễn Quốc Q và bà Đăng Thị H; vợ là Đoàn Thị Thu H và 02 con; bị cáo hiện đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Ksor R, sinh năm 1986 tại: Krông Pa, Gia Lai; HKTT: Thôn Trạm Lập, xã Sơn Lang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ rừng; tiền án, tiền sự: Không; con ông Ksor S và bà Ksor H; vợ là Lê Mô Hò D và 03 con; bị cáo hiện đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Đinh Văn T, sinh năm 1987 tại: Kbang, Gia Lai; HKTT: Làng Hà Lâm, xã Sơn Lang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ rừng; tiền án, tiền sự: Không; con ông Đinh D và bà Đinh Thị R; vợ là Đinh Thị V và 02 con; bị cáo hiện đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. Đinh Văn V, sinh năm 1985 tại: Kbang, Gia Lai; HKTT: Làng Điện Biên, xã Sơn Lang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Làm nông; tiền án, tiền sự: Không; con ông Đinh Văn L và bà Đinh Thị Ê; vợ là Đinh Thị M và 02 con; bị cáo hiện đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kon Chư Răng *(gọi tắt là Khu bảo tồn Kon Chư Răng)*;

Địa chỉ: Xã Sơn Lang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng Q – Phó Giám đốc Khu bảo tồn Kon Chư Răng *(có mặt)*.

***Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn V:** Bà Cao Thị My S - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai *(có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ksor R là nhân viên bảo vệ rừng thuộc Khu bảo tồn Kon Chư Răng. Trong quá trình tuần tra kiểm soát bảo vệ rừng, R phát hiện tại lô 1, khoảnh 5, tiểu khu 38 là rừng đặc dụng của Khu bảo tồn Kon Chư Răng có 01 cây gỗ Giổi đã chết khô, còn đứng. Khoảng giữa tháng 7/2021, Nguyễn Quốc T là Trạm trưởng Trạm bảo vệ rừng Bãi Cháy nói với R là: *"Xem chỗ nào có cây gỗ khô khai thác để kê ở trạm làm chỗ nằm, còn dư thì mỗi người lấy một ít sử dụng gia đình"*, R đã kể lại cho T biết tại lô 1, khoảnh 5, tiểu khu 38 có 01 cây gỗ Giổi đã chết, đường kính lớn có thể xẻ được và dẫn T vào tận gốc để xem. Sau đó, T bàn với R và Đinh Văn T cũng là nhân viên bảo vệ rừng về việc khai thác cây gỗ trên, tất cả đã đồng ý theo ý kiến của T.

Chiều ngày 13/8/2021, T đến nhà rẫy của Đinh Văn V rủ V tham gia khai thác cây gỗ trên thì V đồng ý. Sáng ngày 14/8/2021, T đi xe mô tô cá nhân đến nhà rẫy của V chở V cùng một máy cưa xăng có đầy đủ lam, xích đến khu tập thể Khu bảo tồn Kon Chư Răng. Lúc lày, R và T cũng đến đó tập trung. Tại đây, T nói với R và T là xăng, nhớt T đã chuẩn bị và gọi V đi cùng; giờ chi phí xăng, nhớt thì R góp 290.000 đồng, T góp 190.000 đồng, tất cả đều đồng ý. T điều khiển xe mô tô chở V mang theo máy cưa, lam cưa xăng; Rót và T mỗi người đi một xe mô tô, mang theo đồ đạc và nhiên liệu đến lô 1, khoảnh 5, tiểu khu 38 để khai thác cây gỗ Giổi nói trên. T quay lại Trạm bảo vệ rừng Bãi Cháy lấy thêm một máy cưa xăng, lam và xích cưa của trạm. Trong lúc khai thác gỗ, do một cưa xăng bị hư nên T nói T đem cưa xăng bị hư về Trạm đổi lấy một cưa xăng khác mang lên chỗ khai thác gỗ. V dùng máy cưa xăng của V cắt hạ cây gỗ Giổi và làm đổ lây một cây gỗ SP6 gần đó. T và V dùng hai máy cưa cắt khúc và xẻ hộp cây gỗ Giổi; T và R phụ kê lật, đo gỗ để cắt xẻ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T, R và V ở lại cưa xẻ gỗ, T đi xe mô tô ra phía cổng Khu bảo tồn Kon Chư Răng thì gặp Đinh Văn Thừa và Đinh Xuân Minh đều là nhân viên bảo vệ rừng của Trạm bảo vệ rừng Trại Dầm thuộc Khu bảo tồn Kon Chư Răng đi kiểm tra rừng. Thừa và Minh hỏi T đi đâu thì T trả lời: *"Đi mót cái cây"*. Thừa, Minh tiếp tục đi theo đường xuống thác Trại Dầm và phát hiện việc T, R và V cưa xẻ cây gỗ Giổi thì Thừa, Minh yêu cầu không được tiếp tục xẻ gỗ và chạy xe ra chỗ có sóng điện thoại báo cáo cho anh Đinh Văn Nên là Trạm trưởng Trạm bảo vệ rừng Trại Dầm biết, anh Nên đã cùng Đinh Văn Mơ là nhân viên bảo vệ rừng của Trạm bảo vệ rừng Trại Dầm đi vào phối hợp cùng Thừa và Minh đến kiểm tra. Trên đường vào thì gặp T, lực lượng Trạm bảo vệ rừng Trại Dầm đã yêu cầu T cùng vào chỗ T, R và V đang làm gỗ. Sau đó, T nói T, R và V dọn đồ đạc ra về, tất cả đi xe mang đồ đạc về lại khu tập thể Khu bảo tồn Kon Chư Răng, T sau đó chở V về lại nhà đầm, T và Rót về nhà. Lực lượng bảo vệ rừng của Trạm bảo vệ rừng Trại Dầm đã báo cáo sự việc cho lãnh

đạo Khu bảo tồn Kon Chư Răng. Ngày 17/8/2021, Lực lượng Tổ liên ngành xã Sơn Lang, Khu bảo tồn Kon Chư Răng đã tiến hành kiểm tra hiện trường và báo cáo các ngành chức năng. Ngày 18/8/2021, Hạt Kiểm lâm huyện Kbang và Tổ liên ngành xã Sơn Lang đã tiến hành kiểm tra, lập biên bản tại hiện trường xảy ra vụ việc. Ngày 23/8/2021, Hạt Kiểm lâm huyện Kbang phối hợp các ngành chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường xác định: Tại vị trí tại lô 1, khoảnh 5, tiểu khu 38 lâm phần do Khu bảo tồn Kon Chư Răng quản lý thuộc địa giới hành chính xã Sơn Lang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai thuộc loại rừng đặc dụng, trạng thái rừng thường xanh giàu đã bị khai thác trái phép 01 cây gỗ Giổi và có 01 cây SP6 bị đổ lây, tổng khối lượng gỗ tròn thiệt hại của hai cây gỗ là 7,334m^3. Vị trí khai thác gỗ trái phép thuộc lâm phần quản lý, bảo vệ rừng của Trạm bảo vệ rừng Trại Dầm, không nằm trong địa bàn do T, R và T quản lý.

Căn cứ kết quả kiểm tra hiện trường và chứng cứ thu thập được. Ngày 10/9/2021, Hạt kiểm lâm huyện Kbang đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 07/QĐ/KTVAHS-KL và chuyển hồ sơ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Kbang để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định của Giám định viên thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Gia Lai, xác định: Về trữ lượng rừng tại lô 01, khoảnh 05, tiểu khu 38 lâm phần do Khu bảo tồn Kon Chư Răng quản lý là 226m^3/ha; Về giá trị bồi thường thiệt hại đối với rừng tự nhiên trong vụ án (01 cây gỗ Giổi, 01 cây gỗ SP6 với tổng khối lượng gỗ tròn thiệt hại 7,334m^3) tại thời điểm tháng 8/2021 là: 17.527.642 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐG ngày 22/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản theo vụ việc trong tố tụng hình sự huyện Kbang xác định: Giá trị thiệt hại của 01 cây gỗ Giổi (khối lượng gỗ tròn thiệt hại 6,580m^3) và 01 cây gỗ SP6 (khối lượng gỗ tròn thiệt hại 0,754m^3) tại thời điểm tháng 8/2021 là 81.903.000 đồng. Giá trị gỗ còn lại hiện trường có khả năng thu giữ gồm: 11 lóng gỗ tròn, chủng loại gỗ Giổi có tổng khối lượng 3,696m^3; 06 hộp gỗ xẻ, chủng loại gỗ Giổi có tổng khối lượng 1,082m^3 tại thời điểm tháng 8/2021 là: 52.650.000 đồng.

Trách nhiệm bồi thường dân sự trong vụ án là: (giá trị lâm sản thiệt hại 81.903.000 đồng + giá trị thiệt hại phải bồi thường đối với rừng tự nhiên 17.527.642 đồng) - giá trị lâm sản thu hồi được là 52.650.000 đồng = 46.780.642 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 09/CTr-VKS ngày 26/01/2022, VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai đã truy tố Nguyễn Quốc T, Ksor R, Đinh Văn T và Đinh Văn V về tội: *"Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản"* theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 *(sau đây gọi tắt là BLHS)*.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Kbang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Quốc T, Ksor R, Đinh Văn T và Đinh Văn V phạm tội: *"Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản"*. Đề nghị áp dụng điểm e khoản 1 Điều 232; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 58 và 65 của BLHS để xử phạt Nguyễn Quốc T từ 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án

treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 02 năm; xử phạt Ksor R và Đinh Văn T mỗi bị cáo từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng; áp dụng điểm e khoản 1 Điều 232; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 58 và 36 của BLHS để xử phạt Đinh Văn V từ 08 đến 10 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bốn bị cáo.

Đề nghị không khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo Đinh Văn V.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo phải liên đới bồi thường thiệt hại với số tiền là 46.780.642 đồng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử, các bị cáo đã tự nguyện nộp bồi thường đầy đủ số tiền này nên cần tuyên trả lại cho Khu bảo tồn Kon Chư Răng phần chênh lệch về giá trị thiệt hại lâm sản là 29.253.000 đồng và tuyên sung ngân sách Nhà nước số tiền còn lại là 17.527.642 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước 01 máy cưa xăng nhãn hiệu STIHL màu cam-trắng và 01 lam cưa xăng bằng kim loại dài 80cm.

Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn V trình bày nội dung bào chữa:

Nhất trí với nội dung truy tố của VKSND huyện Kbang đối với bị cáo V. Xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần đề nghị HĐXX xem xét trước khi quyết định hình phạt, đó là:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã cùng các bị cáo khác bồi thường toàn bộ thiệt hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; là người dân tộc thiểu số nên trình độ nhận thức còn nhiều hạn chế; tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất mà VKSND huyện Kbang đã đề nghị là thỏa đáng và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và không khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang, Điều tra viên, VKSND huyện Kbang, KSV trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn V, người đại diện của bị hại không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo Nguyễn Quốc T, Ksor R, Đinh Văn T và Đinh Văn V phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó xác định rằng:

Vào ngày 14/8/2021, Nguyễn Quốc T, Ksor R, Đinh Văn T và Đinh Văn V đã mang theo cưa máy, xăng, nhớt để khai thác gỗ trái phép tại lô 1, khoảnh 5, tiểu khu 38 là rừng đặc dụng thuộc Khu bảo tồn Kon Chư Răng quản lý. Cả nhóm đã cắt hạ 01 cây gỗ Giổi và làm đổ lây 01 cây gỗ SP6, gây thiệt hại về lâm sản đối với rừng đặc dụng với tổng khối lượng gỗ là 7,334m^3. Như vậy, hành vi nêu trên của Nguyễn Quốc T, Ksor R, Đinh Văn T và Đinh Văn V đã phạm vào tội: *"Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản"* theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 232 BLHS như VKSND huyện Kbang đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp gây thiệt hại đến nguồn tài nguyên rừng của đất nước, ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái và gây thiệt hại về kinh tế cho Khu bảo tồn Kon Chư Răng. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, các bị cáo biết việc khai thác gỗ rừng trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Trong đó, Nguyễn Quốc T giữ vai trò chính, là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; Ksor R, Đinh Văn T và Đinh Văn V là đồng phạm với vai trò thực hành, cùng đi vào rừng khai thác gỗ trái phép. Vì vậy, HĐXX thấy cần thiết phải xử lý nghiêm và có mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Tuy nhiên, xét các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là: Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; các bị cáo đã tự nguyện khắc phục và bồi thường toàn bộ thiệt hại; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, xét cây gỗ Giổi các bị cáo khai thác trái phép đã bị chết khô nên thiệt hại về môi trường là không đáng kể; bị cáo Nguyễn Quốc T có thời gian phục vụ trong quân ngũ, có thời gian dài cống hiến cho ngành lâm nghiệp, cho công tác bảo vệ rừng tại các địa bàn đặc biệt khó khăn, được các cấp ngành tặng nhiều giấy khen, gia đình bị cáo có công với cách mạng và hoàn cảnh gặp nhiều khó khăn (bị cáo hiện đang phải nuôi con riêng của vợ bị tật nguyền, nằm một chỗ và 02 con còn nhỏ, bị cáo hiện đã lớn tuổi và mắc nhiều bệnh nền trong người); các bị cáo Ksor R, Đinh Văn T và Đinh Văn V đều là người dân tộc thiểu số nên trình độ nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, phạm tội

do nhất thời, thiếu hiểu biết và giữ vai trò thứ yếu trong vụ án; tại phiên tòa, người đại diện của bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và xét trong điều kiện, hoàn cảnh hiện nay khi việc khai thác, hủy hoại rừng trái phép diễn ra ngày càng phức tạp nhưng việc tuyển dụng người làm công tác bảo vệ rừng gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, để cho các bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người lương thiện và có thể tiếp tục đóng góp cho công tác quản lý, bảo vệ rừng, HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 của BLHS cho các bị cáo Nguyễn Quốc T, Ksor R và Đinh Văn T được hưởng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách; áp dụng Điều 36 của BLHS cho bị cáo V được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ là đã đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét bị cáo V là người dân tộc thiểu số, không có việc làm và thu nhập ổn định; bị cáo T, R và T không thu lợi bất chính từ việc khai thác gỗ trái phép nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bốn bị cáo và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo V.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây thiệt hại cho Khu bảo tồn Kon Chư Răng 7,334m^3 gỗ, giá trị lâm sản quy thành tiền là 81.903.000 đồng và gây thiệt hại về môi trường rừng tự nhiên là 17.527.642 đồng. Sau khi trừ đi giá trị số gỗ đã thu gom được là 52.650.000 đồng thì giá trị thiệt hại còn lại các bị cáo phải bồi thường là 46.780.642 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo đã nộp bồi thường thiệt hại đầy đủ, trong đó: Bị cáo T nộp 22.390.642 đồng, bị cáo R và Thuyên mỗi bị cáo nộp 11.695.000 đồng, bị cáo V nộp 1.000.000 đồng. Vì vậy, cần tuyên trả lại cho Khu bảo tồn Kon Chư Răng phần chênh lệch về giá trị thiệt hại lâm sản là 29.253.000 đồng và tuyên sung ngân sách Nhà nước số tiền còn lại là 17.527.642 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét vật chứng là 01 máy cưa xăng nhãn hiệu STIHL màu cam-trắng và 01 lam cưa xăng bằng kim loại dài 80cm được các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội và còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc T, Ksor R, Đinh Văn T và Đinh Văn V phạm tội*: "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản".*

- Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 232; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 58 và 65 của BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 10 *(mười)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 *(hai mươi)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/4/2022).

Xử phạt bị cáo Ksor R 08 *(tám)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 *(mười sáu)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/4/2022).

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 08 *(tám)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 *(mười sáu)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/4/2022).

Giao bị cáo T cho Uỷ ban nhân dân (UBND) thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; giao các bị cáo Ksor R và Đinh Văn T cho UBND xã Sơn Lang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND cấp xã trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 232; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 58 và 36 của BLHS;

Xử phạt bị cáo Đinh Văn V 08 *(tám)* tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo V cho UBND xã Sơn Lang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Sơn Lang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo V phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo Đinh Văn V.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bốn bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 48 của BLHS;

Tuyên trả lại cho Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kon Chư Răng phần chênh lệch về giá trị thiệt hại lâm sản là 29.253.000 đồng và tuyên sung ngân sách Nhà nước số tiền còn lại là 17.527.642 đồng theo các Biên lai thu tiền số 0002763 ngày 02/3/2022; 0002764, 0002765 và 0002766 cùng ngày 04/3/2022 và 0002768 ngày 11/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS;

Tuyên tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước 01 máy cưa xăng nhãn hiệu STIHL màu cam-trắng và 01 lam cưa xăng bằng kim loại dài 80cm.

(đặc điểm cụ thể của các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2022 giữa Công an huyện Kbang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang).

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc T, Ksor R, Đinh Văn T và Đinh Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người đại diện của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh;
-VKSND huyện;
-Công an huyện;
-Các bị cáo;
-Người bị hại;
-Người bào chữa;
-Chi cục THADS huyện
(khi án có HLPL);
-Lưu HSVA,VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Nguyên